

Khảo sát xu hướng khám sức khỏe định kỳ

Xin chân thành cảm ơn quý vị tham gia khảo sát y tế cộng đồng.

* Nghiên cứu nhằm tìm hiểu xu hướng và các nhân tố động viên/hạn chế cộng đồng sử dụng dịch vụ khám sức khỏe định kỳ.

* Đơn vị điều phối: văn phòng Vuong & Associates.

* Khảo sát tuân thủ Tuyên bố chuẩn mực đạo đức kèm ở cuối bảng hỏi.

* Kết quả sẽ được công bố rộng rãi nhằm phục vụ chính sách y tế công trong tương lai.

Phiếu số:

00387 / NGOC

Ngày ghi dữ liệu:

30.1.09.2016

Giới tính: Nam Nữ

Tình trạng hôn nhân:

Đã kết hôn Chưa Khác

Chiều cao (cm): 155

Cân nặng (kg): 43

Bảo hiểm y tế: Có Không

Người trả lời:

Vũ Thị Hương

Tuổi: 35

Công việc: Ổn định Không ổn định Học sinh/sinh viên Hưu trí Nội trợ Khác

Trình độ học vấn:

THCS THPT Đại học Sau ĐH

Nơi cư trú: Từ Liêm, HN

Chỉ số BMI: Không biết

Chữ ký: [Signature]

(Lưu ý: Với mỗi câu hỏi dưới đây, đánh dấu chọn chỉ một ô duy nhất)

1. Thói quen khám bệnh:

1.1. Lần khám bệnh gần nhất <12 tháng 12-24 tháng >24 tháng Không nhớ

1.2. Lần khám tổng quát gần nhất <12 tháng 12-24 tháng >24 tháng Không nhớ

1.3. Lý do khám gần nhất

Thông tin bệnh / dịch

Có dấu hiệu sức khỏe gây lo lắng

Theo yêu cầu cơ quan / cộng đồng / bảo hiểm ...

Tự nguyện (bao gồm sự nhất trí trong gia đình) dù không có vấn đề sức khỏe

2. Tâm lý khám tổng quát định kỳ:

2.1. Lý do ngại khám:

- 2.1.1. Tốn thời gian: Có Không
- 2.1.2. Tốn kém tiền bạc: Có Không
- 2.1.3. Sợ phát hiện ra bệnh: Có Không
- 2.1.4. Kém tin tưởng vào chất lượng: Có Không
- 2.1.5. Chưa cấp bách / không quan trọng: Có Không

2.2. Lý do sẵn sàng khám:

- 2.2.1. Sức khỏe ưu tiên hàng đầu: Đúng Không
- 2.2.2. Được trợ cấp của cơ quan/cộng đồng: Có Không
- 2.2.3. Thói quen của gia đình/cơ quan: Đúng Không
- 2.2.4. Thường xuyên theo dõi thông tin sức khỏe: Có Không

3. Tình hình sức khỏe cá nhân/gia đình:

- 3.1. Đã/đang điều trị dài ngày: Đúng Chưa bao giờ
- 3.2. Có bạn/người thân đã/đang điều trị: Đúng Chưa bao giờ
- 3.3. Tương đối tốt/ổn định: Đúng Không

4. Dụng cụ/kiến thức/thực hành y tế trong gia đình:

- 4.1. Có tủ thuốc với một số thuốc/dụng cụ phổ thông: Có Không
- 4.2. Có kỹ năng dùng một số dụng cụ y tế cơ bản: Đúng Không
- 4.3. Đã từng chăm sóc người thân bị ốm: Đúng Chưa
- 4.4. Kiểm tra y tế đơn giản thường xuyên trong gia đình (đo huyết áp, cân nặng, thị lực, theo dõi dấu hiệu...): Đúng Không

5. Nếu được cấp tiền mặt để khám sức khỏe định kỳ, quý vị sẽ:

- Sử dụng hết và khám sớm
- Sử dụng một phần, và tiết kiệm phần còn lại:
- Nhận số tiền và khám vào dịp khác thuận tiện:

6. Đánh giá cá nhân về chất lượng dịch vụ khám sức khỏe định kỳ:
(Riêng câu hỏi từ 6.1 đến 6.5, cho điểm từ 1 đến 5; 1 là kém nhất, 5 là cao nhất)

- 6.1. Điểm về hình thức, chuẩn mực thiết bị, đội ngũ (Tangibles): ...3... điểm
6.2. Năng lực đáp ứng tiêu chuẩn khám đúng yêu cầu (Reliability): ...4... điểm
6.3. Tính sẵn sàng và tránh lãng phí thời gian (Responsiveness): ...4... điểm
6.4. Kiến thức/khả năng tạo độ tin cậy chuyên môn (Assurance): ...5... điểm
6.5. Mức độ chu đáo, trách nhiệm và ân cần chăm sóc (Empathy): ...5... điểm

7. Khi có dấu hiệu sức khỏe cần quan tâm, lựa chọn kiểm tra đầu tiên là:

- Tới phòng khám Hỏi gia đình / người quen Tự tìm hiểu

8. Cảm nhận về tình hình sức khỏe cộng đồng của quý vị:

- Tốt Cơ bản tốt, dù có vấn đề Không tốt, nan giải Không biết

9. Tần suất khám tổng quát nào phù hợp với quý vị?

- 6 tháng/lần 12 tháng 18 tháng >18 tháng

10. Chi phí khám tổng quát (nếu phải tự trả) nào dưới đây chấp nhận được?

- <1 triệu đồng/lần 1-2 triệu >2 triệu

11. Quý vị có sẵn sàng sử dụng ứng dụng công nghệ thông tin được đánh giá đáng tin cậy (vd. Smartphone apps) để giúp nhận biết dấu hiệu sức khỏe cần kiểm tra?

- Có Có thể Không

12. Nếu ứng dụng CNTT chỉ ra nhu cầu khám một số vấn đề, quý vị sẽ khám tổng quát?

- Có Có thể Không

13. Đánh giá về thông tin/tuyên truyền về khám sức khỏe tổng quát theo đánh giá của quý vị?
(Các câu hỏi từ 13.1 đến 13.4, cho điểm từ 1 đến 5; 1 là kém nhất, 5 là cao nhất)

- 13.1. Tính đầy đủ: ...1... điểm
13.2. Mức độ hấp dẫn (gây chú ý): ...1... điểm
13.3. Tính nhấn mạnh (có trọng điểm): ...1... điểm
13.4. Tính phổ biến (đều đặn): ...1... điểm

14. Thời gian vận động/thể dục và thể thao bao lâu là phù hợp để đảm bảo rèn luyện sức khỏe?

.....4.20... phút / tuần Không biết

15. Quý vị tự đánh giá thời gian mình dành cho vận động/thể dục, thể thao so với mức cần thiết?

- Rất đủ Tương đối đủ Có, nhưng ít Không đáng kể

Tuyên bố về chuẩn mực đạo đức nghiên cứu

Chúng tôi tự nguyện tuyên bố và cam kết tuân thủ các chuẩn mực về thu thập, lưu trữ, xử lý và phân tích dữ liệu, dựa trên các tiêu chuẩn khoa học cao nhất về:

- **Tính trung thực:** Thông tin chính xác về căn cứ, bản chất, mục đích và kết cục nghiên cứu.
- **Sự đồng ý:** Người tham gia trả lời hiểu rõ và đủ về câu hỏi nghiên cứu và đủ thông tin để lựa chọn có tham gia trả lời hay không.
- **Bảo vệ người dễ tổn thương:** Chúng tôi hiểu rõ bổn phận đảm bảo quyền lợi của những người dễ bị tổn thương và hạn chế rủi ro ở mức thấp nhất.
- **Bảo toàn riêng tư:** Người trả lời có quyền từ chối trả lời một phần, toàn bộ, cũng như quyền rút lui khỏi việc khảo sát tại bất kỳ thời điểm nào họ muốn.
- **Bảo mật:** Thông tin được bảo mật và chỉ sử dụng cho nghiên cứu khoa học, không được cung cấp cho bên thứ ba mà để lộ danh tính người tham gia.
- **Tối thiểu hóa rủi ro:** Hạn chế tới mức thấp nhất bất kỳ rủi ro nào liên quan tới người trả lời.
- **Phổ biến kết quả:** Kết quả nghiên cứu sẽ được công bố (không nêu danh tính người tham gia) dựa trên nguyên tắc minh bạch, được thẩm định và bình duyệt khoa học. Khi điều kiện cho phép, dữ liệu sau khi loại bỏ danh tính sẽ được lưu trữ phục vụ nghiên cứu khoa học.

Người lập phiếu

Ngọc

Ngô Thị Ngọc

Ngày: 30/09/2016

Kiểm tra

ld

Nghiêm Phú Kiên Cường

Ngày: 04/10/2016

Phụ trách nhóm dữ liệu

Ngày: 4/10/2016

Nghiên cứu viên chính

Ngày: 4/10/2016

[Ngày hoàn thiện mẫu phiếu điều tra: 18/9/2016]